

**BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 148/NQ-CP của Chính phủ**

Kính gửi:

- Sở Xây dựng tỉnh Yên Bái;
- Phòng Quy hoạch, Kiến trúc và Phát triển đô thị.

Thực hiện Văn bản số 2428/SXD-QHKT ngày 12/10/2023 của Sở Xây dựng tỉnh Yên Bái về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 148/NQ-CP của Chính phủ. Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái báo cáo kết quả thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

**I. VĂN BẢN CHỈ ĐẠO**

- Chương trình hành động số 89-CTr/TU Ngày 20/4/2022 của Tỉnh ủy Yên Bái về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị;

- Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 22/01/2021 Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Yên Bái khóa XX về “Phát triển thương mại - dịch vụ thành phố theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, thúc đẩy kinh tế đô thị tăng trưởng nhanh, bền vững, giai đoạn 2021 - 2025”;

- Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 22/01/2021 Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Yên Bái khóa XX về phát triển công nghiệp thành phố Yên Bái theo hướng bền vững, thân thiện với môi trường, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Nghị quyết số 21-NQ/TU, ngày 22/01/2021 Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Yên Bái khóa XX về xây dựng, phát triển văn hóa, con người thành phố Yên Bái “Văn minh, thân thiện, đoàn kết, sáng tạo, hội nhập”, giai đoạn 2021-2025;

- Nghị quyết số 22-NQ/TU, ngày 22/01/2021 Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Yên Bái khóa XX về bảo vệ môi trường, nâng cao năng lực chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phục vụ tăng trưởng xanh, bền vững thành phố Yên Bái, giai đoạn 2021 - 2025;

- Chương trình hành động số 12-CTr/TU, ngày 01/3/2021 về đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới, sáng tạo, chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, thúc đẩy chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số”;



- Đề án đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2025;
- Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn thành phố Yên Bái giai đoạn 2021 - 2025;
- Đề án định hướng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Yên Bái, giai đoạn 2021 - 2025;
- Đề án phát triển các quỹ đất thu ngân sách giai đoạn 2021 - 2025; Đề án tăng cường giữ gìn an ninh, trật tự giai đoạn 2021 - 2025, bảo đảm cuộc sống bình yên cho nhân dân;
- Đề án quy hoạch, phát triển hệ thống cây xanh đô thị thành phố Yên Bái đến năm 2025;
- Đề án xây dựng xã Tân Thịnh thành phường Tân Thịnh thuộc thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái;
- Đề án xây dựng xã Giới Phiên thành phường Giới Phiên thuộc thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái;
- Đề án xây dựng xã Văn Phú thành phường Văn Phú thuộc thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái;
- Đề án xử lý, di dời cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn thành phố Yên Bái, giai đoạn 2021 -2025;
- Đề án hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn không có khả năng tự thoát nghèo trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2025.

## **II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

### **1. Đánh giá chung**

Thành phố Yên Bái nằm trên hành lang kinh tế Côn Minh - Hà Nội - Hải Phòng, vị trí thuận lợi để kết nối các hoạt động kinh tế với các đô thị nằm trên hành lang Thủ đô Hà Nội, các đô thị cửa khẩu và cảng biển, có tiềm năng lớn trong thu hút đầu tư phát triển công nghiệp, logistics, thương mại dịch vụ đô thị; có cảnh quan thiên nhiên đặc trưng, đa dạng về địa hình, thuận lợi để hình thành một đô thị có bản sắc, tài nguyên du lịch sinh thái và văn hóa phong phú.

Những năm qua, dưới sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Yên Bái, thành phố Yên Bái đã huy động nhiều nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng, chỉnh trang đô thị. Nhờ đó, kinh tế thành phố phát triển với tốc độ nhanh, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ, giảm tỷ trọng nông nghiệp, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được tăng cường. Năm 2022, tốc độ tăng trưởng GRDP toàn tỉnh Yên Bái đứng thứ 6/14 tỉnh trung du và miền núi phía Bắc, trong đó, thành phố Yên Bái đóng góp hơn 30%. Mức tăng trưởng kinh tế 3 năm gần nhất của thành phố Yên Bái đạt 10,36%; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị đạt 88,41%; tỷ lệ hộ nghèo giảm dần xuống còn 0,67%; tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung và được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh đạt 98%...



Năm 2023, thành phố Yên Bái được **công nhận là đô thị loại II trực thuộc tỉnh Yên Bái**, phạm vi gồm toàn bộ thành phố Yên Bái hiện hữu, trong đó, khu vực nội thành dự kiến gồm có 9 phường hiện hữu và 3 xã: Giới Phiên, Tân Thịnh và Văn Phú (*Quyết định số 1039/QĐ-TTg ngày 12/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ*).

## **2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững**

Công tác tuyên truyền Nghị quyết đã được thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, sâu rộng, hiệu quả với nhiều hình thức, cách làm mới, hiệu quả; qua đó đã thông tin, phản ánh kịp thời đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về các chủ trương, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết góp phần thực hiện tốt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đề ra.

**Đặc biệt** để đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, Thành ủy đã ban hành **Nghị quyết số 15-NQ/TU** về đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, giai đoạn 2021 - 2025; Đề án “Chuyển đổi phương thức sản xuất Bản tin thành phố Yên Bái từ bản in sang bản điện tử”. Đồng thời, chỉ đạo đẩy mạnh, đổi mới và đa dạng về hình thức tuyên truyền nghị quyết; phát huy triệt để tiện ích của Internet và mạng xã hội, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, hệ thống truyền thanh thành phố và cơ sở.

Ngay sau khi tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, quán triệt nghiêm túc sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, **đặc biệt là Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 20/01/2021 của ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về xây dựng và phát triển thành phố Yên Bái giai đoạn 2021-2030**, Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã kịp thời chỉ đạo xây dựng, ban hành 45 chương trình hành động, kế hoạch, chỉ thị, đề án... của Thành ủy và UBND thành phố thực hiện các Nghị quyết của Tỉnh ủy; 29 nghị quyết, đề án, chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ thành phố. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, đề án, kế hoạch hành động đã có nhiều đổi mới, sáng tạo theo hướng tập trung vào các nhiệm vụ giải pháp cụ thể, công việc trọng tâm, trọng điểm, bám sát mục tiêu xây dựng thành phố Yên Bái phát triển theo hướng “*Xanh, hài hòa, bản sắc, hạnh phúc*”.

Đã có nhiều đổi mới về phương pháp xây dựng và tổ chức thực hiện nghị quyết, chương trình hành động. Về nội dung ngắn gọn, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn, xu thế phát triển, đáp ứng yêu cầu khắc phục những hạn chế, khó khăn, vướng mắc của thời điểm trước; về phương pháp xác định và yêu cầu rõ việc, rõ người, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, có biểu phân công nhiệm vụ thực hiện nghị quyết cho từng cơ quan, đơn vị gắn với sản phẩm cụ thể. Đặc biệt ngay từ đầu nhiệm kỳ Thành ủy đã đổi mới, chỉ đạo đưa việc theo dõi, đánh giá tiên độ, kết quả triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng vào



hoạt động, sinh hoạt thường xuyên của các cấp uỷ Đảng, chính quyền từ thành phố đến xã, phường; qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, cán bộ, đảng viên trong học tập, triển khai nghị quyết, chỉ thị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm nghị quyết, chỉ thị của Đảng phát huy hiệu quả, đi vào thực tế cuộc sống.

Ủy ban nhân dân thành phố đã chỉ đạo, yêu cầu các phòng ban chuyên môn tham gia đầy đủ các buổi tập huấn chuyên ngành do Sở Xây dựng tỉnh Yên Bái tổ chức. Đồng thời đã tổ chức tập huấn Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố Yên Bái tất cả cán bộ, lãnh đạo công chức viên chức và các Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng thôn của các xã phường trên địa bàn thành phố.

### **3. Tổ chức thực hiện tốt các quy định của pháp luật, cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho quá trình đô thị hóa, công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững**

Tập trung triển khai có hiệu quả Quy hoạch chung thành phố Yên Bái và vùng phụ cận đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060; đã hoàn thành xong quy hoạch phân khu của 15/15 phường, xã (*Minh Tân, Yên Ninh, Hồng Hà, Nguyễn Thái Học, Đồng Tâm, Yên Thịnh, Nguyễn Phúc, Hợp Minh, Tân Thịnh, Văn Phú, Giới Phiên, Nam Cường, Tuy Lộc, Minh Bảo, Âu Lâu*), tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu đạt 100%; hoàn thành công tác lập quy hoạch chi tiết 14 khu đô thị mới, tổ chức cắm mốc quy hoạch chi tiết ngoài thực địa để làm cơ sở thực hiện dự án theo quy hoạch. Đăng ký và thực hiện thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng để đầu tư xây dựng dự án theo quy hoạch như Khu đô thị mới phường Đồng Tâm (*Hudland*), Khu đô thị mới phường Đồng Tâm và phường Yên Thịnh (*quỹ đất sau Tòa án tỉnh*), Khu đô thị đầu cầu Tuần Quán (*EuroWindow*), Khu đô thị đầu cầu Bách Lãm, Khu đô thị mới tại xã Giới Phiên (*Khu dân cư Ngòi Đông*)... **Đặc biệt** đã triển khai xây dựng Đề án đề nghị công nhận thành phố Yên Bái đạt tiêu chí đô thị loại II; đến nay, đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 19/4/2023, hoàn tất hồ sơ trình Bộ Xây dựng và Chính phủ phê duyệt, công nhận (*Quyết định số 1039/QĐ-TTg ngày 12/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ*).

Công tác lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch: Tuân thủ các trình tự, thủ tục trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch xây dựng, đặc biệt là công tác lấy ý kiến cộng đồng dân cư khu vực lập quy hoạch, nhất là đối với các đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500.

Giai đoạn từ năm 2021 đến nay đã tổ chức công bố công khai 09 đồ án quy hoạch phân khu (*trong đó 02 đồ án quy hoạch phân khu do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt*); 09 đồ án Quy hoạch chi tiết đô thị (*trong đó 6 đồ án do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt*); 01 đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị (*Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt*); 04 đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu (*trong đó 01 đồ án do UBND tỉnh phê duyệt*); 05 đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết đô thị (*trong đó 04 đồ án do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt*).

### **4. Nâng cao chất lượng quy hoạch đô thị đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đô thị bền vững**



Thực hiện tốt công tác rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện quy hoạch trên địa bàn thông qua các dự án đầu tư xây dựng, qua đó tiếp tục thực hiện việc lập, điều chỉnh quy hoạch đảm bảo phù hợp với tốc độ đô thị hóa và tình hình phát triển kinh tế xã hội địa phương.

Xác định quy hoạch đô thị mang tầm tối quan trọng cho sự phát triển của toàn đô thị trong tương lai, do đó công tác lập quy hoạch đô thị được chú trọng. Quá trình thực hiện từ khâu lựa chọn tư vấn lập nhiệm vụ, tư vấn khảo sát lập quy hoạch đều đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật về lựa chọn nhà thầu tư vấn, đặc biệt là yêu cầu về trình độ năng lực của nhà thầu tư vấn và các kiến trúc sư có vai trò chủ trì, chủ nhiệm đồ án quy hoạch. Trong quá trình lập đồ án quy hoạch đều được tổ chức xin ý kiến các cơ quan tổ chức liên quan và cộng đồng dân cư. Các đồ án quy hoạch đều được thẩm định và thống nhất của cơ quan quản lý chuyên ngành cấp trên. Hồ sơ quy hoạch sau khi được phê duyệt đều được công bố công khai và tổ chức bàn giao hồ sơ cho các cơ quan liên quan và chính quyền địa phương quản lý, sử dụng. Các địa phương đều đã tổ chức niêm yết công khai đồ án quy hoạch tại trụ sở UBND nhằm tận dụng và trưng cầu ý kiến của cộng đồng phục vụ công tác lập đồ án quy hoạch đô thị đảm bảo chất lượng, tính định hướng phát triển của đô thị đảm bảo bền vững.

### **5. Tập trung xây dựng, phát triển hệ thống đô thị bền vững và đồng bộ**

Công tác đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ, từng bước cải thiện và nâng cao chất lượng đô thị; phát triển đô thị thông minh hướng tới tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, nâng cao chất lượng cuộc sống. Thành phố đã tập trung nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị. Xây dựng Chương trình phát triển đô thị thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 21/4/2023. Chỉ đạo ban hành và triển khai thực hiện Đề án xây dựng các xã Văn Phú, Tân Thịnh, Giới Phiên trở thành phường.

Đến nay đã cơ bản hoàn thành xong việc xây dựng dữ liệu dân cư, thực hiện số hóa được 60% dữ liệu về đất đai từ năm 2020 trở về trước, đã phối hợp với VietinBank, triển khai hệ thống thẻ điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt trong cán bộ, công chức, viên chức thành phố từ tháng 4/2021; phối hợp với VNPT Yên Bái đầu tư xây dựng, đưa vào vận hành Trung tâm điều hành thông minh thành phố Yên Bái (IOC) từ cuối năm 2021, nhằm nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền thành phố và phục vụ người dân tiếp cận với các tiện ích đô thị thông minh.

Bằng nguồn vốn ngân sách thành phố thực hiện 215 công trình, dự án với tổng mức đầu tư trên 900 tỷ đồng. Hoàn thành đưa vào sử dụng công trình cải tạo nâng cấp rạp Hồng Hà với quy mô trên 550 chỗ ngồi nhằm phát huy giá trị công trình văn hóa lâu đời có tính biểu trưng sâu sắc đối với người dân thành phố. Triển khai xây dựng hệ thống chiếu sáng thông minh trên 06 tuyến đường chính thành phố (Đường Nguyễn Thái Học, Điện Biên, Đinh Tiên Hoàng, Nguyễn Văn Cừ, Nguyễn Tất, Yên Ninh với số lượng bóng đèn 626 bóng). Đây



manh thực hiện xã hội hóa điện chiếu sáng các tuyến ngõ, xóm; tỷ lệ khu nhà ở, ngõ xóm được chiếu sáng đạt 81%. Thực hiện Đề án Quy hoạch, phát triển hệ thống cây xanh đô thị thành phố Yên Bái đến năm 2025. Từ đầu năm 2021 đến nay, triển khai trồng 31.719 cây xanh trên các tuyến đường từ nguồn ngân sách nhà nước và xã hội hóa, từng bước thay thế cây xanh đô thị trên các tuyến đường chính. Ngoài việc thường xuyên duy trì, đã đầu tư cải tạo các công viên Yên Hòa, Đồng Tâm, vườn hoa Hồng Hà, hồ cung Thiếu nhi.

Tập trung cao độ cho công tác giải phóng mặt bằng các công trình, dự án với nhiều cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả mang lại kết quả tích cực, trong đó Thường trực Thành uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ đã quan tâm tổ chức nhiều cuộc họp chuyên đề để bàn, cho chủ trương tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đã chỉ đạo kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân, đồng thời kiên quyết cưỡng chế đối với các trường hợp sau khi đã tuyên truyền vận động, giải quyết đúng chính sách nhưng vẫn cố tình chây ì, chống đối. Qua đó công tác giải phóng mặt bằng các dự án đều đã được chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt, cơ bản đảm bảo yêu cầu, kế hoạch đề ra; đặc biệt một số dự án trọng điểm của tỉnh có tiến độ triển khai công tác giải phóng mặt bằng vượt tiến độ thi công như: Công trình cầu Tuần Quán (đoạn từ cầu Tuần Quán đến Nhà máy Sứ kỹ thuật Hoàng Liên Sơn), Đê chống ngập sông Hồng khu vực xã Giới Phiên, Đường nối Quốc lộ 37 với đường Cao tốc Nội Bài - Lào Cai (đoạn từ cầu Bách Lãm đến cầu Văn Phú), Kè chống sạt lở bờ sông Hồng khu vực Đền Tuần Quán...

Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, trọng tâm là hạ tầng giao thông, đô thị, văn hóa, thông tin, viễn thông. Được sự quan tâm của Tỉnh, cùng với huy động, lồng ghép sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư, hạ tầng kinh tế - xã hội của thành phố, tiếp tục có bước phát triển đột phá với nhiều công trình, dự án trọng điểm quan trọng của tỉnh, thành phố được đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả (Cầu Giới Phiên; đường nối Quốc lộ 37, Quốc lộ 32 C với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai; đường nối Quốc lộ 32C với Quốc lộ 37 và đường Yên Ninh; dự án đê, kè sông Hồng; dự án “Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án thành phố Yên Bái”; đường nối Quốc lộ 32C, quốc lộ 37 với đường Điện Biên; đường nối đường Nguyễn Tất Thành với đường Âu Cơ; cải tạo nâng cấp đường Nguyễn Tất Thành, đường Trần Hưng Đạo... qua đó đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thay đổi căn bản bộ mặt đô thị, tạo diện mạo mới, động lực phát triển thành phố.

Đến nay cơ bản các tuyến đường giao thông chính trong nội thành đã được trải thảm bê tông nhựa, bảo đảm theo tiêu chuẩn cấp đường đô thị; hạ tầng đô thị, hạ tầng điện, thủy lợi, nước sạch, thông tin và truyền thông tiếp tục được quan tâm, đầu tư từng bước hoàn thiện, phục vụ nhu cầu sản xuất và nhu cầu sử dụng của người dân. Tỷ lệ hộ dân dùng điện lưới quốc gia đạt 100%; tỷ lệ hộ dân đô thị dùng nước sạch năm 2023 ước đạt 90,6%; tỷ lệ dân cư nông thôn dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%. Hạ tầng xã hội được quan tâm đầu tư theo hướng đạt chuẩn; 100% trường học công lập trên địa bàn đạt chuẩn quốc gia; 15/15 xã, phường đạt tiêu chí quốc gia về y tế. Nhiều công trình văn hoá lớn



được đầu tư đưa vào sử dụng như: Công viên Đồng Tâm, mở rộng Công viên Yên Hoà, công viên Hồ Thiệu Nhi, sửa chữa cải tạo nâng cấp nhà thi đấu Nguyễn Du, rạp Hồng Hà, bến phà Âu Lâu xứng tầm với giá trị lịch sử truyền thống. Chỉ đạo tận dụng tối đa các quỹ đất dôi dư để đầu tư xây dựng, phát triển các thiết chế văn hóa cơ sở phục vụ nhu cầu sinh hoạt, vui chơi giải trí, tập luyện thể dục thể thao của người dân, được nhân dân đồng tình hưởng ứng, đóng góp tiền của, công sức tham gia xây dựng, thực sự lan tỏa sâu rộng, trở thành phong trào có ý nghĩa thiết thực. Tính từ sau đại hội Đảng bộ thành phố khóa XX đến nay đã triển khai xây dựng được 20 nhà văn hóa kiểu mẫu, 24 tiểu công viên, khuôn viên kết hợp khu vui chơi, thể dục, thể thao; 18 sân thể thao, điển hình như: Nhà văn hoá Hạnh phúc tại tổ 6, phường Yên Ninh; nhà văn hoá đa năng phường Nguyễn Thái Học, phường Hợp Minh, nhà văn hoá tổ dân phố số 14 phường Yên Ninh, nhà văn hoá tổ dân phố số 14 phường Đồng Tâm...

Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ quan trọng, có tính đột phá, để nhằm thúc đẩy thành phố phát triển nhanh, bền vững theo hướng đô thị thông minh. Tập trung huy động mọi nguồn lực xây dựng, ứng dụng, phát triển và hoàn thiện nền tảng chuyển đổi số trên cả ba lĩnh vực trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Hạ tầng công nghệ thông tin từ thành phố đến cơ sở cơ bản đáp ứng được các yêu cầu; đưa vào sử dụng Trung tâm giám sát điều hành thông minh thành phố Yên Bái (IOC); đẩy mạnh số hoá dữ liệu, nhất là dữ liệu về đất đai, đô thị, tài chính, cán bộ; Triển khai phòng họp không giấy, sử dụng máy tính bảng, thiết bị điện tử đối với tất cả các kỳ họp của cấp uỷ, chính quyền từ thành phố đến xã, phường, thực hiện họp trực tuyến tới 100% xã, phường. Triển khai lắp đặt Wifi tại 100% nhà văn hóa thôn, tổ dân phố; triển khai mô hình hỗ trợ người dân chuyển đổi số trực tiếp tại nhà; Triển khai thực hiện thành công sinh hoạt chi bộ trên nền tảng số “Số tay Đảng viên điện tử”. Xây dựng, hình thành bộ tiêu chí chung về công dân số của thành phố Yên Bái. Tổ chức triển khai cài đặt và hướng dẫn sử dụng, triển khai thí điểm thành công ứng dụng Công dân số YenBai-S trên địa bàn thành phố, với tỷ lệ người dân trong độ tuổi tham gia rất cao. Đẩy mạnh phát triển thương mại điện tử; đưa các sản phẩm OCOP của thành phố lên sàn thương mại điện tử Postmart.vn thúc đẩy phát triển kinh tế số trong nông nghiệp. Đẩy nhanh hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong thu, nộp các khoản thuế, phí, đóng góp (hóa đơn điện tử, biên lai điện tử, nộp thuế điện tử, thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp điện tử, đảng phí, các quỹ chuyên dùng); năm 2023 tỷ lệ người dân trưởng thành sử dụng các hình thức thanh toán tiền mặt ước đạt 75%; tỷ lệ doanh nghiệp có thiết bị thanh toán điện tử đạt 98%; tỷ lệ hộ kinh doanh bán lẻ có thiết bị thanh toán điện tử đạt 75,5%; Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt đạt 70%; Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt đạt 75%. 100% các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập; 100% bệnh viện thu tiền viện phí bằng hình thức không dùng tiền mặt; 100% chi, đảng bộ sử dụng nền tảng số “Số tay Đảng viên điện tử” trong sinh hoạt chi bộ.

Hiện nay, trên địa bàn thành phố có 06 doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông với 178 trạm thu phát sóng thông tin di động (BTS), đạt tỷ lệ phủ



sóng 100%; hạ tầng mạng lưới cáp quang đảm bảo và sẵn sàng cung cấp dịch vụ Internet cáp quang tốc độ cao đến 100% xã, phường trên địa bàn thành phố Yên Bái. Mật độ điện thoại trên địa bàn thành phố đạt 114 thuê bao/100 dân; mật độ Internet đạt 96 thuê bao/100 dân và 26 điểm truy cập Internet công cộng. Đến nay 74,8% công dân trên địa bàn thành phố có thiết bị thông minh được kết nối Internet; 70,2% công dân được cài đặt và sử dụng nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử và nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa (VOV Bacsi24); 84,7% công dân được cài đặt và sử dụng nền tảng mua sắm trực tuyến; 71,9% công dân cài đặt và sử dụng Nền tảng mua sắm trực tuyến (Voso, Postmart,...); 80,2% công dân được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cơ bản; 100% người dân trên 18 tuổi đã cài đặt ứng dụng YenBai-S.

## **6. Tập trung thu hút, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để phát triển đô thị bền vững**

Trong bối cảnh còn gặp nhiều khó khăn, với sự nỗ lực, cố gắng của cả hệ thống chính trị, Đảng bộ đã chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp chống thất thu, giảm nợ đọng thuế, *đặc biệt* từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã chủ động triển khai 12 dự án phát triển quỹ đất thu ngân sách, kết hợp với chỉnh trang đô thị theo quy hoạch; để khuyến khích các xã, phường phấn đấu tăng thu ngân sách, thành phố đã có chủ trương cho phép các xã, phường được sử dụng số tăng thu ngân sách hàng năm để chi đầu tư các công trình phúc lợi công cộng trên địa bàn do xã, phường làm chủ đầu tư, UBND các xã, phường đã phân đấu tăng thu tiền sử dụng đất được từ hợp pháp hoá, chuyển mục đích sử dụng đất được trên 26 tỷ đồng. Tăng cường quản lý chặt chẽ các nguồn thu, nhiệm vụ chi bảo đảm theo đúng quy định, đẩy mạnh tiết kiệm chi ngân sách, ngân sách thành phố đã tiết kiệm được trên 140 tỷ đồng để tăng chi cho đầu tư phát triển.

Công tác thu hút đầu tư luôn được cấp ủy và chính quyền thành phố quan tâm, chỉ đạo, triển khai thực hiện; đã chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt, điều chỉnh các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, cải cách hành chính để cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh (DDCI) của thành phố; đã biên soạn phát hành trên 1.300 bản sách giới thiệu về tiềm năng phát triển và cơ hội đầu tư của thành phố Yên Bái; thành lập Tổ công tác thu hút đầu tư thành phố Yên Bái, đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên để mời gọi, hướng dẫn các nhà đầu tư triển khai dự án trên địa bàn. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, trên địa bàn thành phố có 21 dự án được cấp quyết định chủ trương đầu tư với tổng vốn đăng ký 5.231,929 tỷ đồng (Gồm 05 dự án công nghiệp, 10 dự án xây dựng - hạ tầng đô thị, 06 dự án thương mại, dịch vụ).

Quan tâm, khuyến khích, tạo điều kiện cho các thành phần tham gia phát triển kinh tế. Tập trung tuyên truyền và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về các cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ; chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể. Đến nay, trên địa bàn thành phố có 1.047 doanh nghiệp, 49 hợp tác xã đang hoạt động đa ngành nghề, lĩnh vực. Đến tháng 6/2023, trên địa



bàn thành phố thành lập mới 322 doanh nghiệp, bằng 53,6% chỉ tiêu nghị quyết; 23 hợp tác xã, bằng 92% chỉ tiêu Nghị quyết; Dự ước đến hết năm 2023 thành lập mới 359 doanh nghiệp, bằng 59,8% mục tiêu Nghị quyết; 25 hợp tác xã, bằng 100% mục tiêu Nghị quyết.

Thành phố Yên Bái đẩy mạnh hoạt động hợp tác với thành phố Ngọc Khê, phối hợp tham gia phát triển mối quan hệ đối tác lâu dài, tin cậy và hiệu quả đối với các doanh nghiệp của huyện Hà Khẩu (*Vân Nam, Trung Quốc*)... Duy trì và củng cố mối quan hệ với thành phố Chevilly Larue (*Cộng hòa Pháp*), luân phiên định kỳ trao đổi đoàn nhằm học tập, trao đổi kinh nghiệm với những nội dung cụ thể, thiết thực, hiệu quả theo chủ trương, chính sách và mục tiêu hợp tác, hữu nghị của Đảng, Chính phủ hai nước và Biên bản ký kết. Tăng cường, củng cố mối quan hệ hợp tác kết nghĩa truyền thống với huyện Mù Cang Chải và thành phố Lào Cai; kết nghĩa với huyện Trạm Tấu.

### **7. Đẩy mạnh phát triển nhà ở, hệ thống hạ tầng đô thị đồng bộ hiện đại, liên kết, thích ứng biến đổi khí hậu**

Quan tâm giữ gìn, phát triển không gian, cảnh quan đô thị, tạo điểm nhấn và nét đặc trưng của đô thị miền núi. Thành phố đã xây dựng trình UBND tỉnh phê duyệt Quy chế Quản lý kiến trúc đô thị thành phố Yên Bái tại Quyết định số 2647/QĐ-UBND ngày 26/12/2022. Đây là cơ sở rất quan trọng để thành phố quản lý cảnh quan đô thị, kiến trúc các công trình xây dựng được bài bản, chặt chẽ, theo đúng quy hoạch đô thị được duyệt, kiểm soát việc xây dựng mới, cải tạo, chỉnh trang đô thị theo định hướng phát triển kiến trúc, bảo vệ cảnh quan, bản sắc văn hóa dân tộc, đặc trưng kiến trúc đô thị thành phố Yên Bái.

Ban hành và triển khai thực hiện nghiêm túc Đề án Quy hoạch, phát triển hệ thống cây xanh đô thị thành phố Yên Bái đến năm 2025; đồng thời xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn thành phố Yên Bái. Từ đầu năm 2021 đến nay, triển khai trồng 31.719 cây xanh trên các tuyến đường từ nguồn ngân sách nhà nước và xã hội hóa. Diện tích đất cây xanh công cộng khu vực nội thành đạt 8,2 m<sup>2</sup>/người.

Công tác quản lý đất đai; kiểm soát chặt chẽ ô nhiễm môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai. Ban hành, triển khai hiệu quả “Đề án tăng cường quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn thành phố Yên Bái giai đoạn 2021 - 2025”; “Đề án chỉnh lý, lưu trữ và số hóa dữ liệu đất đai thành phố Yên Bái từ năm 2020 trở về trước đến năm 2025”; lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đã chủ động thành lập từ tháng 7/2020 để đưa vào hoạt động 16 Tổ hỗ trợ giải quyết thủ tục đất đai cho người dân trên địa bàn thành phố với phương thức hoạt động “gõ cửa từng nhà” để tư vấn hỗ trợ người dân giải quyết thủ tục đất đai, đã mang lại hiệu quả tích cực, giúp người dân không phải đi lại nhiều lần, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục đất đai của người dân. Chỉ đạo quản lý chặt chẽ việc chuyển đổi đất rừng, đất lúa sang đất ở theo quy hoạch, quy định của Luật lâm nghiệp, Luật đất đai từ tháng 5/2020, góp phần ngăn chặn tình trạng đào xả, chuyển đổi



đất rừng bừa bãi, góp phần bảo vệ tốt tài nguyên rừng, cảnh quan của thành phố, trở thành điểm sáng của thành phố trong công tác quản lý đất đai từ năm 2020 đến nay. Đặc biệt thành phố đã quan tâm xây dựng, tạo lập hệ thống cơ sở dữ liệu về đất đai, đã hoàn thành xây dựng đưa vào sử dụng Trung tâm lưu trữ dữ liệu đất đai với tổng mức đầu tư 10,2 tỷ đồng; tiến hành thống kê, lập sổ theo dõi, quản lý toàn bộ diện tích đất công ích, đất dôi dư, đất xen kẹt, đất hoang hoá; tổ chức điều tra, khảo sát xây dựng cơ sở dữ liệu về hiện trạng sử dụng đất của các cá nhân, hộ gia đình trên địa bàn; đẩy mạnh số hoá dữ liệu đất đai, đến nay đã thực hiện số hoá được 61,4m tài liệu đất đai, tương đương 2.099 hồ sơ.

Tăng cường công tác quản lý bảo vệ môi trường, tài nguyên, khoáng sản, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh trong khu dân cư gây ô nhiễm môi trường được xử lý hoặc di dời đạt 90%; từ đầu nhiệm kỳ đến nay không phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng trên địa bàn. Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cơ sở y tế, làng nghề được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường đạt 100%. Phát động phong trào toàn dân tham gia vệ sinh môi trường, không để tình trạng rác tồn đọng qua đêm; phong trào toàn dân tham gia xử lý, phân loại rác thải tại nguồn. Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom và xử lý khu vực đô thị đạt 100%; khu vực nông thôn đạt 90%, hoàn thành mục tiêu Nghị quyết.

Công tác PCTT&TKCN được chỉ đạo triển khai đồng bộ, quyết liệt trên toàn địa bàn với phương châm “Chủ động phòng tránh - Ứng phó kịp thời - Khắc phục khẩn trương”; tổ chức diễn tập ứng phó bão lụt TKCN tại xã Âu Lâu, xã Văn Phú đạt loại giỏi, năm 2023 tổ chức diễn tập tại phường Hợp Minh. Khắc phục, sửa chữa 09 điểm ngập úng cục bộ, 02 điểm sạt lở ảnh hưởng đến công trình công cộng với tổng kinh phí đầu tư 18,5 tỷ đồng; hỗ trợ đối với các hộ bị thiệt hại về nhà ở và sản xuất nông nghiệp với tổng kinh phí 58 triệu đồng. Chỉ đạo rà soát xây dựng phương án bố trí, ổn định dân cư cho 439 hộ có nguy cơ cao về sạt lở đất, sạt lở bờ sông Hồng, trong đó có 13 hộ có nguy cơ cao sạt lở bờ sông Hồng cần phải thực hiện di dời.

## **8. Tăng cường các giải pháp thu hút dân cư đô thị và quản lý xã hội bền vững**

Phát triển con người và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa và con người thành phố Yên Bái; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo, ứng dụng và phát triển khoa học công nghệ, đáp ứng yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư

### **8.1. Giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực**

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Nghị quyết, đề án phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021 - 2025. Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bảo đảm chất lượng, tiến độ theo yêu cầu. Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh đảm bảo an toàn trường học. Xây dựng Đề án xây dựng các trường THCS Lê Hồng Phong, Tiểu học Nguyễn Thái Học, Tiểu học Kim Đồng, THCS Yên Thịnh, Mầm non Bông Sen trở thành trường



trọng điểm về chất lượng. Ban hành Kế hoạch triển khai xây dựng mô hình “Trường học hạnh phúc” trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2025 tới 100% các đơn vị trường học. Đến nay, có 10 trường tự đánh giá đạt 20 tiêu chí trường học hạnh phúc theo Bộ tiêu chí tạm thời của tỉnh. Triển khai thực hiện chuyên đổi số tới 05 trường THCS Lê Hồng Phong, Tiểu học Nguyễn Thái Học, Tiểu học Kim Đồng, THCS Yên Thịnh, Mầm non Bông Sen, đến nay các trường cơ bản đã đáp ứng 10 chỉ tiêu chuyên đổi số theo kế hoạch của UBND tỉnh và 03 chỉ tiêu bổ sung của thành phố.

Hệ thống mạng lưới trường, lớp được củng cố và hoàn thiện với 50 trường công lập và ngoài công lập (25 mầm non, 08 tiểu học, 05 THCS, 07 TH&THCS, 05 trường THPT), trong đó có 40/40 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia, trong đó 16 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất ngành giáo dục từng bước đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập trong ưu tiên thiết bị dạy học hiện đại như phòng học thông minh, phòng học bộ môn... Tính đến thời điểm hiện tại toàn thành phố có tổng số 681 phòng học bao gồm trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học (công lập 574 phòng); tỉ lệ phòng kiên cố đạt 100% đảm bảo đủ số phòng học 01 lớp/phòng. Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp 0-2 tuổi đến trường đạt 32% (công lập 8%, ngoài công lập 24%); tỷ lệ huy động trẻ 3-5 tuổi đến trường đạt 98%, trong đó tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%. Tỷ lệ học sinh tiểu học hoàn thành cấp học đạt 100%; tỷ lệ học sinh THCS hoàn thành cấp học đạt 99,82%. Công tác phổ cập giáo dục Trung học cơ sở, phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập giáo dục Mầm non cho trẻ 5 tuổi được củng cố và duy trì.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường được quan tâm, bồi dưỡng và sắp xếp, về cơ bản giải quyết được tình trạng thừa, thiếu cục bộ. Chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục được chuẩn hóa, sắp xếp hợp lý, từng bước đồng bộ về cơ cấu, trình độ, năng lực chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục; 91,9% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có chứng chỉ về tin học; 81,97% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có chứng chỉ Ngoại ngữ trở lên, chức danh nghề nghiệp.

Quan tâm đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, trên địa bàn thành phố đến nay đã có 10 trường, 17 nhóm trẻ ngoài công lập, với 280 giáo viên, 2.485 học sinh. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn là 91,61%; tỷ lệ học sinh giỏi hàng năm đạt 17%; 02 học sinh dự kỳ thi chọn đội tuyển Olympic quốc tế; 86 học sinh đạt giải quốc gia, 667 học sinh giải tỉnh; 954 học sinh học sinh giỏi cấp thành phố.

## **8.2. Về phát triển nguồn nhân lực gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn**

Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU, ngày 20/01/2021 của Tỉnh uỷ về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2025; Đề án định hướng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao thành phố Yên Bái, giai đoạn 2021 - 2025. Đổi mới công tác đào tạo nghề theo hướng mở rộng đào tạo theo địa chỉ, gắn với nhu cầu thị trường lao



động. Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2023 ước đạt 85,3%, vượt 1,3% mục tiêu Nghị quyết Đại hội XX; trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có văn bằng chứng chỉ ước đạt 66%, đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội XX. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp sang phi nông nghiệp thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025; cơ cấu lao động chuyển dịch theo hướng tích cực, phù hợp với xu hướng phát triển chung của nền kinh tế và thị trường lao động. Mỗi năm thực hiện chuyển dịch trên 300 lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp.

### **8.3. Phát triển văn hóa và con người Yên Bái**

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 22/01/2021 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người thành phố Yên Bái “*Văn minh, thân thiện, đoàn kết, sáng tạo, hội nhập, giai đoạn 2021 - 2025*”. Triển khai thực hiện Kế hoạch nâng cao chỉ số hạnh phúc cho người dân thành phố Yên Bái. Chỉ đạo các xã, phường triển khai xây dựng mô hình “Gia đình hạnh phúc”, “Thôn hạnh phúc”, “Tổ dân phố hạnh phúc”, “Thôn, tổ dân phố kiểu mẫu” với những hoạt động thiết thực tại cộng đồng dân cư. Tổ chức Hội thi “Câu lạc bộ gia đình hạnh phúc”, góp phần đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân về tầm quan trọng của việc xây dựng gia đình hạnh phúc, phát huy giá trị tốt đẹp trong các mối quan hệ gia đình. Tỷ lệ gia đình hạnh phúc đạt 91%, vượt 6,94% so với kế hoạch; Tỷ lệ thôn, tổ dân phố hạnh phúc đạt 85,83%. Chỉ số hạnh phúc năm đạt 72,7%, vượt 2,7% so với kế hoạch.

Làm tốt công tác kiểm tra tình hình sản xuất, kinh doanh văn hóa, dịch vụ văn hóa, các hoạt động tín ngưỡng tại các đình, đền, chùa; công tác quản lý các hoạt động lễ hội, các hoạt động tuyên truyền quảng cáo văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao trên địa bàn. Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” được triển khai đồng bộ, chất lượng ngày càng được nâng lên, đi vào chiều sâu và đạt được nhiều kết quả tích cực. Tỷ lệ gia đình văn hóa năm 2022 đạt 97,3%, vượt 7% kế hoạch; Tỷ lệ thôn, tổ dân phố văn hóa đạt 96,85%, vượt 9,45% kế hoạch; Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa đạt 96%, vượt 0,7% kế hoạch. Toàn thành phố có 1.306 gia đình văn hóa tiêu biểu; 14 thôn, tổ dân phố văn hóa kiểu mẫu. Tỷ lệ hộ dân được nghe, xem phát thanh truyền hình đạt 100%. Chỉ đạo đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Duy trì hoạt động của 51 câu lạc bộ văn nghệ và 130 đội văn nghệ tại cơ sở. Phong trào “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo tấm gương Bác Hồ vĩ đại*” được duy trì và phát triển sâu rộng. Duy trì, nâng cao chất lượng hoạt động của 08 Hội thể thao, 236 câu lạc bộ thể thao quần chúng tại các xã, phường, thôn, tổ dân phố. Tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên đạt 62%.

Tăng cường các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn thành phố. Hướng dẫn các xã, phường xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Quản lý di tích. Đến nay thành phố Yên Bái có 24 di tích đã được xếp hạng (*trong đó 3 di tích được xếp hạng cấp Quốc gia, 21 di tích được xếp hạng cấp tỉnh*).



#### **8.4. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số**

Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 12-CTr/TU ngày 01/3/2021 của Thành ủy về đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư thúc đẩy chuyển đổi số, kinh tế số và xã hội số. Đồng thời đã xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 51-NQ/TU của Tỉnh ủy và Chương trình hành động số 15/CTr-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Yên Bái đến năm 2025. Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số thành phố, 15 Tổ Chuyển đổi số cộng đồng cấp xã, 127 Tổ Chuyển đổi số cộng đồng cấp thôn với trên 1.000 thành viên tham gia. Tổ chuyển đổi số cộng đồng đã trở thành một kênh thông tin tuyên truyền, lan tỏa về mục đích, ý nghĩa mà chuyển đổi số mang lại; hướng dẫn người dân kỹ năng số cơ bản như truy cập và sử dụng internet, mua bán, trao đổi trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến...

Tập trung huy động mọi nguồn lực xây dựng, ứng dụng, phát triển và hoàn thiện nền tảng chuyển đổi số trên cả ba lĩnh vực trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Thành phố đã sớm tạo lập được hạ tầng khung cho mục tiêu chuyển đổi số thành phố, tiên phong đi đầu xây dựng và đưa vào hoạt động của Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh thành phố Yên Bái (IOC) vào tháng 10/2021, đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số của thành phố Yên Bái. Xây dựng App IOC thành phố để lãnh đạo thành phố có thể thường xuyên cập nhật và theo dõi để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hạ tầng công nghệ thông tin từ thành phố đến cơ sở cơ bản đáp ứng được các yêu cầu; 15/15 xã, phường kết nối mạng Internet và thường xuyên được nâng cấp đường truyền băng thông rộng. Triển khai phòng họp không giấy, sử dụng máy tính bảng đối với tất cả các kỳ họp của cấp ủy, chính quyền thành phố, thực hiện họp trực tuyến tới 100% xã, phường. Triển khai thực hiện Thẻ công chức, viên chức điện tử tích hợp thẻ thanh toán không dùng tiền mặt.

Triển khai thí điểm mô hình công dân số trên địa bàn thành phố theo Kế hoạch liên ngành của Sở Thông tin và Truyền thông và Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái. Xây dựng, hình thành bộ tiêu chí chung về công dân số của thành phố Yên Bái giúp người dân nâng cao nhận thức và đồng hành tham gia cùng các cấp, chính quyền thực hiện thắng lợi nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn thành phố. Đến nay 74,8% công dân trên địa bàn thành phố có thiết bị thông minh được kết nối Internet; 70,2% công dân trên địa bàn thành phố được cài đặt và sử dụng nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử và nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa (VOV Bacsi24); 84,7% công dân trên địa bàn thành phố được cài đặt và sử dụng nền tảng mua sắm trực tuyến; 71,9% công dân trên địa bàn thành phố cài đặt và sử dụng Nền tảng mua sắm trực tuyến (Voso, Postmart,...); 80,2% công dân trên địa bàn thành phố được bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cơ bản. Tổ chức triển khai cài đặt và hướng dẫn sử dụng ứng dụng Công dân số YenBai-S trên địa bàn thành phố; tổ chức 18 lớp tập huấn cho 1.487 cán bộ,



công chức, viên chức và thành viên tổ chuyên đổi số cộng đồng, kết quả đến nay 100% người dân trên 18 tuổi đã cài đặt ứng dụng YenBai-S.

### **9. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển kinh tế khu vực đô thị; đổi mới cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư phát triển đô thị**

Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động và sức cạnh tranh của nền kinh tế, kinh tế thành phố tiếp tục duy trì mức tăng trưởng ổn định. Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn (giá SS2010) 6 tháng đầu năm 2023 đạt 8.575 tỷ đồng; ước thực hiện cả năm đạt 18.000 tỷ đồng, bằng 77,3% mục tiêu Nghị quyết Đại hội; tốc độ tăng bình quân giai đoạn 2021 - 2023 đạt 6,3%/năm. Cơ cấu kinh tế dịch chuyển tích cực theo hướng đô thị, lấy công nghiệp, thương mại, dịch vụ làm trọng tâm: Thương mại - dịch vụ: 51,9% (tăng 0,4% so với năm 2020); Công nghiệp - xây dựng: 46% (bằng ước thực hiện năm 2020); Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 2,1% (giảm 0,4% so với năm 2020). Thu nhập bình quân đầu người 6 tháng năm 2023 ước đạt 43 triệu đồng, cả năm ước đạt 92 triệu đồng, bằng 83,6% mục tiêu Nghị quyết Đại hội; tốc độ tăng bình quân giai đoạn 2021-2023 đạt 4,3%/năm.

### **10. Xây dựng, hoàn thiện, đổi mới mô hình chính quyền đô thị; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý đô thị và chất lượng cuộc sống đô thị, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an toàn và trật tự đô thị.**

Ngoài công tác đổi mới cơ chế, chính sách tài chính và đầu tư phát triển đô thị, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Trong đó, chính quyền số trụ cột quan trọng nhất có vai dẫn dắt cho kinh tế số, xã hội số phát triển. Thành phố đã tập trung chăm lo phát triển xã hội hài hòa với phát triển kinh tế; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống cho nhân dân.

#### **10.1. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân**

Chỉ đạo tập trung, nỗ lực cao nhất cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19; tập trung nắm bắt, cập nhật thường xuyên, kịp thời các thông tin, diễn biến dịch theo đúng chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh; triển khai thực hiện tốt Chiến dịch tiêm phòng Covid-19 đảm bảo an toàn, khoa học, hiệu quả. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực y, dược, vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng, 100% các cơ sở kinh doanh chế biến thực phẩm, các cơ sở ăn uống, các trường mầm non, tiểu học,... được kiểm tra thường xuyên về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Các chương trình y tế được triển khai, đạt kết quả tốt. Duy trì, tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt 99,6%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (*cân nặng theo tuổi*) giảm từ 5,3% năm 2020 xuống còn 4,5% năm 2023; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (*chiều cao theo tuổi*) giảm từ 9,2% năm 2020 xuống còn 8% năm 2023. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân giữ gìn vệ sinh môi trường; tỷ lệ hộ dân cư dùng hồ xí hợp vệ sinh năm 2023 đạt 100%. Làm tốt công tác tuyên truyền Luật Bảo hiểm xã hội và những thay đổi về chính sách, quy định, quy trình thủ tục hành chính về lĩnh vực bảo hiểm y tế. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ước đạt



95%. Tuổi thọ trung bình của người dân năm 2023 ước đạt 74,3 tuổi, bằng 99,7% mục tiêu Nghị quyết Đại hội; số năm sống khỏe ước đạt 68 năm, bằng 98,6% mục tiêu Nghị quyết Đại hội.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực y tế. Triển khai Bản đồ hệ thống nhân viên y tế thành phố Yên Bái, Bản đồ xe cứu thương nhằm giúp người dân có thể tìm được nhân viên y tế, xe cứu thương gần nhất để được hỗ trợ về y tế kịp thời. Tại Trung tâm Y tế thành phố, phần mềm Quản lý bệnh viện (HIS) thường xuyên được nâng cấp để đáp ứng các tiêu chí liên quan đến bệnh án điện tử; hiện đang tiếp tục hoàn thiện thủ tục triển khai sử dụng hệ thống EMR (hồ sơ bệnh án điện tử) theo hợp phần dự án đô thị thông minh tỉnh Yên Bái. Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 98,1%.

### **10.2. Lao động, việc làm, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội**

Quan tâm, giải quyết việc làm cho người lao động, tạo việc làm mới, thu hút lao động. Giải quyết việc làm và ổn định việc làm cho 12.584 lao động, bình quân mỗi năm giải quyết việc làm cho 3.672 lao động, bằng 102% mục tiêu kế hoạch 5 năm 2021 - 2025.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 31/12/2021 của Thành ủy về tiếp tục lãnh đạo có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, không có khả năng tự thoát nghèo, giai đoạn 2021 - 2025, với mục tiêu hỗ trợ ổn định đời sống cho các hộ già yếu, đơn thân, không có nơi nương tựa, trong đó hỗ trợ hàng tháng từ nguồn xã hội hóa là 300.000 đồng/khẩu/tháng. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,18% năm 2021 xuống còn 0,42% năm 2023. Tổ chức “Lễ phát động ủng hộ người nghèo thành phố Yên Bái năm 2022” thu được kết quả quan trọng, với số tiền ủng hộ gần 2 tỷ đồng. Hỗ trợ làm mới và sửa chữa nhà ở cho 45 hộ (*làm mới 37 nhà, sửa chữa 08 nhà*) với tổng kinh phí là 5.695 triệu đồng.

Thực hiện tốt công tác bảo trợ xã hội; quản lý và chi trả cho 2.129 đối tượng bảo trợ, trợ cấp thường xuyên cho trên 1.700 đối tượng chính sách. Trong 3 năm cấp phát 17.014 thẻ bảo hiểm y tế thuộc diện ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng. Xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa, triển khai các hoạt động thăm, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, kỷ niệm ngày Thương binh liệt sỹ 27/7. Hỗ trợ làm, sửa 23 nhà cho người có công với kinh phí là 875 triệu đồng (*làm mới 12 nhà, sửa chữa 11 nhà*), đến nay cơ bản trên địa bàn thành phố không còn hộ nghèo khó khăn về nhà ở.

### **10.3. Công tác dân số, trẻ em và bình đẳng giới**

Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình được triển khai rộng khắp với nhiều nội dung đổi mới, hình thức phong phú và đa dạng. Làm tốt công tác truyền thông Chiến dịch lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình tại 15/15 xã, phường.

Các hoạt động bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em ngày càng được tăng cường và có hiệu quả rõ rệt. Quản lý và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trên 11.000 trẻ em, hàng năm tổ chức tốt các hoạt động tháng hành động vì trẻ em, trung thu, Tết



Nguyên đán, công tác vận động xây dựng Quỹ Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em hoàn thành và vượt chỉ tiêu. Duy trì 15/15 xã, phường đạt xã, phường phù hợp trẻ em, 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được chăm sóc. Kịp thời can thiệp, thăm hỏi động viên các em bị tai nạn rủi ro, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được hưởng đầy đủ các chính sách, được tổ chức thăm khám bệnh, được cấp dụng cụ phục hồi chức năng, hạn chế trẻ em bị bạo lực, bị bóc lột và bị xâm hại tình dục trên địa bàn. Tổ chức tốt các hoạt động trẻ em dựa vào cộng đồng.

Tổ chức tập huấn công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới từ thành phố đến cơ sở, triển khai mô hình câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình. Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, nhân dân về bình đẳng giới được đẩy mạnh, tỷ lệ nữ tham gia cấp ủy HĐND, UBND, trưởng, phó các ban, ngành, đoàn thể, đơn vị ngày một tăng. Phụ nữ được vay vốn tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật phát triển kinh tế xóa đói giảm nghèo, số nữ được đào tạo nghề, giải quyết việc làm tăng.

#### **10.4. Công tác thông tin, tuyên truyền**

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của tỉnh, của thành phố dưới nhiều hình thức. Triển khai thực hiện tốt Đề án đổi mới công tác truyền thông, tuyên truyền trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng hiện đại. Thành phố Yên Bái là địa phương cấp huyện sớm trong cả nước chuyển bản tin Đảng bộ thành phố từ bản giấy sang bản tin điện tử, góp phần phản ánh đa dạng, kịp thời, hiệu quả các chủ trương của Đảng các cấp, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kết quả hoạt động của địa phương, đảm bảo tính thời sự và đáp ứng được nhu cầu tiếp nhận thông tin.

Hệ thống phát thanh - truyền hình từng bước được hiện đại hóa. Toàn thành phố có 01 đài trung tâm thực hiện các chương trình phát thanh thành phố hằng ngày và 15 trạm truyền thanh cơ sở. Triển khai hoàn thành lắp đặt 06 trạm FM, 19 cụm loa tự động; lắp đặt hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin (IP) cho 13 đài truyền thanh cơ sở với 170 cụm loa. Đến nay, tỷ lệ người dân được nghe, xem phát thanh truyền hình đạt 100%; 100% thôn, tổ dân phố có loa truyền thanh.

#### **10.5. Công tác dân tộc, tôn giáo**

Tiếp tục chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về nội dung Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/11/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc, Chỉ thị số 1971/CT-TTg ngày 27/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 10/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc gắn với tuyên truyền, phổ biến quán triệt về Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Trên địa bàn thành phố Yên Bái, đồng bào dân tộc thiểu số sống xen kẽ, không phân biệt vùng riêng biệt, không phân biệt dân tộc, đời sống kinh tế ổn định. Quan tâm bảo tồn và phát huy di sản văn hóa và bảo tồn các giá trị văn hóa của nhân dân các dân tộc góp phần gìn giữ bản sắc văn hóa dân tộc, gắn kết giữa văn hóa



truyền thống với văn hóa hiện đại, tạo lập môi trường văn hóa lành mạnh, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân.

Công tác Quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn được quan tâm chỉ đạo sát sao. Tình hình hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố hoạt động tôn giáo diễn ra bình thường, ổn định, thuần túy trong khuôn khổ quy định của pháp luật. Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương luôn quan tâm đến công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Thường xuyên tăng cường công tác nắm bắt diễn biến tình hình hoạt động tôn giáo, xây dựng mối quan hệ đoàn kết, bình đẳng giữa đồng bào không theo tôn giáo với đồng bào theo tôn giáo. Thường xuyên tuyên truyền và xây dựng mối quan hệ gần gũi, thẳng thắn, cởi mở đối với các tổ chức tôn giáo.

Về chỉ tiêu về hệ thống đô thị, quy hoạch đô thị và chất lượng đô thị: *Có các phụ biểu chi tiết kèm theo.*

Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái báo cáo tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 148/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động số 89-CTr/TU Ngày 20/4/2022 của Tỉnh ủy Yên Bái về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị. Đề nghị Sở Xây dựng tỉnh Yên Bái tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái. / *Th*

*Nơi nhận:* *Th*

- Như trên;
- Thường trực thành ủy;
- Chủ tịch UBND thành phố;
- Lưu: VT *Th*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phùng Tiến Thanh**



Phụ lục số 01

**CHỈ TIÊU VỀ HỆ THỐNG ĐÔ THỊ**

(Kèm theo Báo cáo số 562 /BC-UBND ngày 24 /10/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch đến năm 2025	Kế hoạch đến năm 2030	Ghi chú
1	Tỷ lệ đô thị hóa	%	79	81	
2	Số lượng đô thị	Đô thị	01 (Thành phố Yên Bái)	01 (Thành phố Yên Bái)	
	Đô thị loại II	Đô thị			Đã hoàn thành (Quyết định số 1039/QĐ-TTg ngày 12/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ)



Phụ lục số 02

**CHỈ TIÊU VỀ QUY HOẠCH ĐÔ THỊ**

(Kèm theo Báo cáo số 562 /BC-UBND ngày 24 /10/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái)

Tổng số đồ án hoàn thành, phê duyệt	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023-2025 (dự kiến)
30	<p>10 Đồ án: Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới phường Minh Tân, thành phố Yên Bái; Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới tại phường Đông Tâm và phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái; Đồ án quy hoạch khu đô thị mới xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái; Quy hoạch phân khu xã Tân Thịnh; Quy hoạch phân khu phường Yên Thịnh; Quy hoạch phân khu phường Nguyễn Phúc; Quy hoạch phân khu phường Hợp Minh; Quy hoạch phân khu xã Văn Phú; Quy hoạch phân khu xã Giới Phiên</p>	<p>14 Đồ án: Quy hoạch phân khu tuyến đường nối Quốc lộ 32C với đường Âu Cơ; Quy hoạch phân khu tuyến đường nối Quốc lộ 32C với đường Âu Cơ (đoạn Km 85+300 đến Km94+240m đường QL 32C); Quy hoạch chi tiết cải tạo chỉnh trang đô thị Khu dân cư tổ 8, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Quy hoạch chi tiết Khu đô thị mới Đông Tâm - Tân Thịnh, thành phố Yên Bái; Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị mới phường Hợp Minh, thành phố Yên Bái; Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu tuyến đường Âu Cơ (đoạn từ nút giao đường T-àt Phú tới cầu Văn Phú) - khu vực diện tích 3C; Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Dâm Xanh, xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái; Điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị Bách Lãm A, xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái; Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu phường Yên Ninh (khu vực tổ 8); Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu phường Yên Ninh (khu vực tổ dân phố số 2); Điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư tổ dân phố số 2, phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái; Quy hoạch chi tiết khu đô thị mới (khu vực cầu Bảo Lương) thuộc phường Yên Ninh, thành phố Yên Bái; Quy hoạch chi tiết 1/500 tiểu khu dân cư số 4B, xã Văn Phú, thành phố Yên Bái; Quy hoạch chi tiết chỉnh trang khu dân cư phường Yên Ninh (khu vực đầu cầu Bách Lãm), thành phố Yên Bái</p>	<p>06 Đồ án: Điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chỉnh thành phố Yên Bái và vùng phụ cận đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060 (khu vực dân cư nông thôn mới xã Giới Phiên); Điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 Khu đô thị Bách Lãm B, xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái; Điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch khu đô thị mới xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái; Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu xã Giới Phiên (khu vực dân cư nông thôn mới xã Giới Phiên); Quy hoạch chi tiết dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới (phật triền gully đất cọc hai bên đường Quốc lộ 32C nối với đường Âu Cơ, đoạn từ cầu Ngòi Đông giao ngã tư đường Quốc lộ 37, Quốc lộ 32C nối đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai); Quy hoạch phân khu xã Tuy Lộc; Quy hoạch phân khu xã Âu Lâu, Quy hoạch phân khu xã Minh Bảo, Điều chỉnh quy hoạch phân khu phường Nam Cường</p>	<p>07 Đồ án QHCT: chỉnh trang Khu dân cư tổ dân phố số 5 phường Yên Ninh; chỉnh trang Khu dân cư tổ dân phố số 12 phường Yên Ninh; chỉnh trang KDC tổ dân phố số 18 phường Đông Tâm; chỉnh trang Khu dân cư tổ dân phố số 5 phường Yên Thịnh; Khu đô thị tại Minh; Khu đô thị mới tại xã Tân Thịnh và xã Văn Phú; Khu đô thị mới tại xã Tân Thịnh (Sơn Phúc); Khu đô thị mới tại phường Yên Thịnh và Xã Tân Thịnh (Hà Đổ)</p>

Ghi chú: Các đồ án gạch chân do Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành



**Phụ lục số 03**  
**CHỈ TIÊU VỀ CHẤT LƯỢNG ĐÔ THỊ**

(Kèm theo Báo cáo số 56/L/BC-UBND ngày 24/10/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Yên Bái)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch đến năm 2025	Kế hoạch đến năm 2030	Đã thực hiện đến năm 2023
1	Diện tích nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị	m <sup>2</sup> /người	28	32	32,1
2	Tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	91	95	98
3	Tỷ lệ bao phủ của hệ thống thoát nước trên diện tích lưu vực thoát nước trong khu vực nội thị của các đô thị	%	70-80	80-90	90
4	Tỷ lệ thu gom, xử lý nước thải	%	10	25	10
5	Tỷ lệ các cơ sở sản xuất mới áp dụng công nghệ sạch hoặc trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm	%	90	100	100
6	Tỷ lệ các cơ sở ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	%	10	90	90
7	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất rắn đô thị	%	>93	>95	>93
8	Tỷ lệ chất thải rắn y tế nguy hại được thu gom và xử lý đảm bảo tiêu chuẩn môi trường	%	100	100	95,04
9	Tỷ lệ chiếu sáng				
	- Các tuyến đường chính tại các đô thị	%	80	90	100
	- Ngõ, hẻm đạt 75%	%	70	75	90,96
10	Đất cây xanh sử dụng công cộng	m <sup>2</sup> /người	7	8	8,18